

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP TRONG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

TS NGUYỄN THỊ THU VÂN*

1. Sự cần thiết của việc đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Đổi mới phương thức và nội dung các chương trình đào tạo, bồi dưỡng (ĐT,BD) cán bộ, công chức (CB,CC); nâng cao kỹ năng hành chính là một trong những vấn đề được nêu ra trong Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01-8-2007 tại Hội nghị Trung ương 5 khoá X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước. Trên cơ sở đó, muốn thay đổi thực sự phương thức giảng dạy theo hướng tích cực thì trước tiên và nhất thiết phải thay đổi cả nội dung, phương thức kiểm tra và thi theo hướng tích cực. Hình thức thi, kiểm tra có ảnh hưởng trực tiếp tới cách dạy của giảng viên và cách học của học viên. Không thể kêu gọi thay đổi phương pháp dạy và học trong khi vẫn duy trì nội dung và cách thi cử lạc hậu.

Qua phân tích kết cấu và nội dung câu hỏi đã được sử dụng trong các đề thi, kiểm tra nói chung và đối với các môn học về kỹ thuật hành chính nói riêng, trong các chương trình bồi dưỡng chuyên viên, chuyên viên chính, đào tạo tiên công vụ và đại học hành chính, đồng thời, qua kết quả trưng cầu ý kiến bằng các phiếu điều tra đối với 96 giảng viên và 1.325 học viên, sinh viên (HV,SV) tại Học viện Hành chính và trên 20 trường chính trị tỉnh và trường quản lý cán bộ các bộ, ngành, có thể đánh giá được trong những năm qua, hệ thống các trường ĐT,BD CB,CC ở nước

ta đã có nhiều đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức trong ĐT,BD kiến thức và kỹ năng hành chính cho CB,CC, tạo ra bước chuyển quan trọng về chất lượng dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá đã giúp xác định mức độ đạt được của HV,SV so với yêu cầu đề ra.

Tuy vậy, khâu kiểm tra, đánh giá (KT-ĐG) kết quả học tập (KQHT) vẫn chưa được quan tâm đúng mức, còn những bất cập chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, hiện nay kiểm tra dạng tự luận truyền thống vẫn là chủ yếu (chỉ riêng trong cấu trúc đề thi môn “Kỹ thuật xây dựng và ban hành văn bản” là có một câu hỏi thực hành soạn thảo văn bản và một câu hỏi là câu lý thuyết dạng tự luận). Câu hỏi chủ yếu chỉ kiểm tra mức độ biết, tái hiện kiến thức, thiếu những câu mang tính vận dụng. Điều này dẫn đến cách học của HV,SV là chỉ cần cố gắng ghi nhớ những nội dung thầy giảng hay trong giáo trình, thậm chí cả trong trường hợp không hiểu hết ý nghĩa của chúng. HV,SV không chú ý đến việc đặt ra các câu hỏi để tự trả lời hay giải thích, nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ, với nhiều tình huống khác nhau trong thực tiễn. Như vậy, điều mà họ lĩnh hội được sẽ không bền vững, khó liên hệ trong tình huống mới hoặc trên thực tế. Cách kiểm tra này cũng đồng thời dễ tạo điều kiện cho việc quay cóp hoặc cũng có thể HV,SV chỉ học một vài chủ đề trong cả chương trình môn học, nếu đề ra đúng

* Học viện Hành chính.

phần họ đã học thì họ vẫn có thể đạt điểm số rất cao, dù không thực sự dành nhiều thời gian và tâm trí cho môn học, điều này đồng nghĩa với việc nắm môn học không chắc, không hiểu sâu.

Khảo sát ý kiến của giảng viên về hạn chế của câu hỏi kiểm tra dạng tự luận truyền thống hiện nay cho thấy, phần lớn các ý kiến cho rằng hạn chế chủ yếu là với bài kiểm tra dạng này, HV,SV dễ có điều kiện quay cóp khi làm bài (70% ý kiến). Hạn chế tiếp theo là: bài kiểm tra chưa bao quát được toàn bộ nội dung môn học (58% ý kiến); chú trọng nhiều vào khả năng viết (54,7% ý kiến) và tiêu chí đánh giá chưa cụ thể, rõ ràng (47,7% ý kiến).

Thứ hai, KT-ĐG chưa đảm bảo yêu cầu về tính khách quan và chính xác của điểm số so với những kiến thức và kỹ năng mà HV,SV thu nhận được trên thực tế. Vấn đề chính ở đây không phải là giảng viên chấm điểm không chính xác so với bài làm mà bản thân công cụ sử dụng để đánh giá, tức là đề kiểm tra chưa giúp đánh giá chính xác KQHT. Khảo sát giảng viên và HV, SV về mức độ chính xác của việc KT-ĐG KQHT cho thấy, phần lớn đánh giá ở mức độ tương đối chính xác (36,3%) và chưa thật chính xác (45,7%).

Thứ ba, mục tiêu các môn học, chuyên đề chưa được xác định rõ ràng, chi tiết trước khi soạn câu hỏi và câu hỏi kiểm tra chưa phù hợp với mục tiêu cần đánh giá.

Xác định rõ mục tiêu môn học, chuyên đề là để người học biết đích hướng tới trong học tập và sau đó là cơ sở để lựa chọn phương pháp kiểm tra, xây dựng câu hỏi kiểm tra phù hợp, xác định những tiêu chí để đánh giá. Trên thực tế, mỗi chương trình ĐT,BD CB,CC cần đặt ra những mục tiêu khác nhau, hướng tới những đối tượng khác nhau. Tuy nhiên, các mục tiêu học tập trong các chương trình ĐT,BD hiện nay chưa được xác định cụ thể, chi tiết theo từng cấp độ nhận thức, kỹ năng, thái độ mà đặt ra chung chung, không rõ ràng ở các

cấp độ và hình thức ĐT,BD theo kiểu “nắm được kiến thức và kỹ năng”, “trang bị kiến thức và kỹ năng”, “cung cấp kiến thức và kỹ năng”. Việc không xác định rõ mục tiêu một cách chi tiết, tức là không xây dựng mục tiêu theo các cấp độ kiến thức và kỹ năng còn dẫn đến sự trùng lặp về nội dung câu hỏi thi, kiểm tra ở các cấp độ và hình thức ĐT,BD hoặc điều kiện thi có thể không phải lúc nào cũng phù hợp. Ví dụ, đối với những môn học về kỹ năng nghiệp vụ hay những hệ bồi dưỡng CB,CC nâng cao kiến thức và kỹ năng hành chính thì điều kiện làm bài là “HV,SV không được sử dụng tài liệu khi làm bài” chưa hẳn là phù hợp.

Thứ tư, KT-ĐG chưa đảm bảo yêu cầu về tính toàn diện, hệ thống. Thông thường bài kiểm tra với các câu hỏi dạng tự luận thường có 1-2 câu hỏi, do đó, khó bao quát được nội dung cả môn học.

Thứ năm, phản hồi cho học viên về kết quả kiểm tra cũng còn hạn chế. Thực tế phổ biến là giảng viên, cán bộ phụ trách đào tạo chỉ đưa bảng điểm kiểm tra mà không cung cấp thông tin phản hồi cho người học ngay sau mỗi học trình, chữa lỗi, sửa sai nhằm hỗ trợ, thúc đẩy người học tích cực học tập và điều chỉnh kịp thời về nội dung và phương pháp học.

2. Đề xuất đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

Thứ nhất, về nội dung KT-ĐG, cần xác định rõ ràng và chi tiết các mục tiêu đào tạo và phải KT-ĐG theo mục tiêu đào tạo của từng môn học theo các bậc thang của mục tiêu nhận thức, mục tiêu kỹ năng và mục tiêu thái độ. Các câu hỏi không chỉ dừng lại ở tái hiện kiến thức mà còn cần kích thích tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề, coi trọng việc vận dụng kiến thức, phát triển năng lực phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá, khái quát hoá, so sánh cùng với năng lực tự học, tự nghiên cứu.

Ví dụ, các môn học, chuyên đề về kĩ thuật nghiệp vụ hành chính đặc điểm là có tính chất ứng dụng tổng hợp và là môn học liên quan đến nghiệp vụ cụ thể, ví dụ như soạn thảo và quản lý văn bản, kĩ năng tổ chức các hoạt động công sở, kĩ năng giao tiếp. Vì vậy, mục tiêu môn học, chuyên đề và tương ứng là KT-ĐG cần tăng cường đánh giá về kĩ thuật nghiệp vụ bằng các bài tập tình huống thực hành. Phương pháp này giúp đánh giá đúng KQHT của HV,SV trên nhiều phương diện như việc tiếp thu những kiến thức để vận dụng chúng vào thực hành; kĩ năng thực hành các thao tác nghề nghiệp, tính độc lập, sáng tạo trong công việc, bề rộng và chiều sâu của tri thức khoa học liên ngành đã được tích lũy.

Thứ hai, về phương pháp KT-ĐG, cần tiến hành kiểm tra theo quy trình khoa học, đảm bảo các yêu cầu về kĩ thuật soạn câu hỏi kiểm tra. Áp dụng kết hợp đa dạng và hợp lý các phương pháp KT-ĐG khác nhau như tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận, thực hành... để đảm bảo các yêu cầu của KT-ĐG. Mỗi phương pháp trên giúp giải quyết những cấp độ mục tiêu học tập nhất định, có ưu, nhược điểm và điều kiện áp dụng riêng. Việc áp dụng hợp lý đồng thời tất cả các phương pháp trong quá trình học tập sẽ giúp phát huy được ưu điểm và hạn chế những nhược điểm của từng phương pháp so với chỉ áp dụng một phương pháp KT-ĐG duy nhất. Tùy theo mục tiêu kiểm tra, tính chất môn học hay hệ ĐT,BD mà có thể ra những dạng đề cho phép HV, SV được sử dụng tài liệu và văn bản pháp luật để tra cứu.

KT-ĐG cần được thực hiện thường xuyên trong suốt quá trình học tập. Coi trọng việc chủ động, tích cực của học viên trong KT-ĐG, thông qua việc tự đánh giá của học viên để điều chỉnh quá trình giảng dạy có kết quả.

Thứ ba, về sử dụng kết quả KT-ĐG, phải được sử dụng để đánh giá chất lượng giảng dạy, chất lượng học tập và chất

lượng đào tạo (chương trình nội dung và tổ chức đào tạo).

Thứ tư, về quy trình KT-ĐG KQHT, trước hết, cần tuân thủ đúng các quy định, quy chế, đồng thời, cũng cần mang tính linh hoạt. Có thể khái quát các bước cần tiến hành trong KT-ĐG quá trình học tập và khi kết thúc các môn học, chuyên đề như sau:

- Giai đoạn chuẩn bị: Bước 1: Xác định mục đích, nội dung, đối tượng KT-ĐG. Bước 2: Lựa chọn hình thức kiểm tra. Bước 3: Xây dựng câu hỏi kiểm tra, làm đề và đáp án. Bước 4: Hướng dẫn làm bài kiểm tra.

- Giai đoạn thực hiện: Bước 1: Tiến hành kiểm tra. Bước 2: Phân tích, đánh giá kết quả.

- Giai đoạn kết thúc: Bước 1: Công bố kết quả. Bước 2: Ra quyết định điều chỉnh quá trình dạy học.

3. Các điều kiện thực hiện đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.

Để áp dụng các phương pháp KT-ĐG trên, cần có sự thay đổi trong nhận thức và hành động.

- Trước hết, cần thay đổi nhận thức trong quan niệm dạy và học, phương pháp đào tạo; trong đó, có phương pháp KT-ĐG. Người quản lý và giảng viên phải nhận thức đúng mục đích, vị trí, vai trò của KT-ĐG trong giảng dạy. KT-ĐG vừa là mục đích, vừa là động lực thúc đẩy việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Tiếp đó là cần biến nhận thức đó thành quyết tâm và trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường, của từng cán bộ quản lý đào tạo và từng giảng viên cần vượt qua được rào cản - đó là sức ỳ và tâm lý ngại thay đổi thói quen.

Cùng với việc nâng cao nhận thức cho giảng viên, cán bộ quản lý đào tạo là việc nâng cao nhận thức cho chính HV,SV về việc học và KT-ĐG. Cần giáo dục, tuyên truyền để HV,SV có ý thức đúng đắn về việc cần phải chủ động tích cực trong việc

tự KT-ĐG để điều chỉnh cách học của mình, ngăn ngừa thái độ đối phó với thi cử, kiểm tra.

- Các cơ sở ĐT, BD CB, CC cần có cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo nên động lực cho việc áp dụng phương pháp dạy - học tích cực. Để thực hiện các hình thức kiểm tra trên, giảng viên cần có sự chuẩn bị bài giảng, kế hoạch thực hiện các hoạt động trên lớp cụ thể, chi tiết. Việc soạn câu hỏi và tổ chức KT-ĐG theo phương pháp mới phức tạp hơn, cần nhiều công sức, thời gian và kinh phí hơn so với tổ chức kiểm tra truyền thống. Bên cạnh đó, để soạn được các câu hỏi có chất lượng, thực sự là công cụ đo lường hữu hiệu để đánh giá, người soạn câu hỏi cần tích cực khảo sát thực tiễn và nghiên cứu khoa học. Vì vậy, nhà trường cần có chế độ, chính sách đãi ngộ, khuyến khích người áp dụng phương pháp KT-ĐG mới, chính sách thù lao thoả đáng cho việc biên soạn đề thi, kiểm tra.

- Lãnh đạo các cơ sở ĐT, BD CB, CC sớm chỉ đạo nghiên cứu triển khai và ban hành quy định chính thức về áp dụng các phương pháp KT-ĐG mới trong thi, kiểm tra; xây dựng quy chế KT-ĐG ổn định, thống nhất và thực hiện KT-ĐG khách quan.

- Cần quán triệt sâu sắc chủ trương, biện pháp giảng dạy nói chung và phương pháp KT-ĐG nói riêng, những quy định pháp luật về KT-ĐG của Nhà nước đến các nhà quản lý, giảng viên và học viên dưới các hình thức như tổ chức và chỉ đạo nghiên cứu các văn bản về KT-ĐG và đổi mới KT-ĐG; tổ chức báo cáo khoa học, các hội thảo về đổi mới phương pháp giảng dạy và phương pháp KT-ĐG cho các nhà quản lý, giảng viên và học viên.

- Nhà trường và các khoa, bộ môn có các biện pháp thường xuyên nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên về kiến thức chuyên môn, kiến thức thực tế, về phương pháp sư phạm và về phương pháp, kỹ thuật

tiến hành các hình thức KT-ĐG: phương pháp hướng dẫn học viên phát triển năng lực tự học, tự đánh giá. Khuyến khích giảng viên tích cực áp dụng đổi mới phương pháp KT-ĐG, coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên. Giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện để điều chỉnh phù hợp.

4. Khả năng áp dụng và lộ trình thực hiện đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.

Để kiểm chứng tính khả thi và hiệu quả của việc áp dụng phương pháp mới trong KT-ĐG, Bộ môn Văn bản hành chính - Học viện Hành chính đã tổ chức cho các khoá sinh viên đại học Hành chính làm thử các bài kiểm tra trắc nghiệm và bài tập tình huống thực hành; đồng thời, bước đầu vận dụng đa dạng các phương pháp kiểm tra như trắc nghiệm và bài tập tình huống thực hành dưới hình thức viết và thảo luận, vấn đáp, viết tiểu luận để đánh giá quá trình học tập. Phần lớn HV, SV đồng ý với những ưu điểm của phương pháp kiểm tra mới mà phương pháp tự luận truyền thống không đáp ứng được. 97% ý kiến đánh giá tích cực về tính hiệu quả của các hình thức kiểm tra trên. 85% ý kiến HV, SV mong muốn được làm bài kiểm tra điều kiện theo các phương pháp mới. Bên cạnh đó, vẫn có ý kiến của học viên cho rằng muốn làm bài kiểm tra dạng tự luận truyền thống vì lý do là bận nhiều công việc ở cơ quan nên không có thời gian học để thi dạng trắc nghiệm hay tình huống. Rõ ràng, đây không phải lý do chính đáng. Với cách nhìn nhận về học tập và thi cử như vậy thì không thể có chất lượng đào tạo thực sự.

Như vậy, kết quả thực nghiệm cho thấy, việc áp dụng các phương pháp KT-ĐG KQHT mới trong ĐT, BD CB, CC là có thể thực hiện được và thể hiện tính hiệu quả cao. Các phương pháp này cũng đã được kiểm chứng qua thực tế sử dụng tại một số trường đại học ở Việt Nam và các trường

ĐT, BD về hành chính công trên thế giới. Vấn đề là cần có những điều kiện triển khai thực hiện như đã trình bày ở trên. Thay đổi phương pháp KT-ĐG liên quan đến một loạt thay đổi, vì vậy, cũng cần có những bước đi thích hợp. Về lộ trình thực hiện, nên triển khai áp dụng các phương pháp mới dần dần theo từng bước như:

- Thử nghiệm áp dụng phương pháp mới. Do việc xây dựng hệ thống câu hỏi thi trắc nghiệm và tình huống là công việc khó, trong khi đó câu hỏi yêu cầu phải tuyệt đối chính xác nên việc tiến hành thực nghiệm cho một nhóm HV, SV làm thử là cần thiết để thu thập các cách hiểu khác nhau, phát hiện ra những dữ kiện chưa hợp lý để chỉnh lý câu hỏi, loại bỏ những câu quá dễ hay quá khó hay không phù hợp để rút kinh nghiệm về cách ra câu hỏi...

- Việc áp dụng các phương pháp KT-ĐG mới có thể bắt đầu từ hệ đào tạo cử nhân hệ chính quy. Sau đó tổng kết, rút kinh nghiệm để áp dụng cho các hệ ĐT,

BD khác.

- Việc áp dụng các phương pháp KT-ĐG mới trước hết cần được bắt đầu đối với kiểm tra điều kiện, kiểm tra quá trình hay kiểm tra hết chuyên đề. Còn việc áp dụng đối với thi, kiểm tra hết môn học hay chuyên đề đòi hỏi có những thay đổi về quy chế, quy trình tổ chức thi và cơ chế phối hợp giữa các đơn vị có liên quan, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý đề và sắp xếp câu hỏi... nên khi có đủ điều kiện và nghiên cứu kỹ lưỡng thì sẽ triển khai áp dụng đối với thi hết học phần trong các chương trình đào tạo.

Như vậy, đổi mới phương pháp KT-ĐG KQHT trong ĐT,BD CB,CC là có cơ sở và thực tiễn. Cho dù việc đổi mới này kéo theo nhiều thay đổi và cần có những điều kiện thực hiện nhưng là rất cần thiết nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng ĐT,BD CB,CC đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước đặt ra hiện nay □

* * * * *

ĐÁNH GIÁ CÁC KHOÁ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG...

(Tiếp theo trang 29)

Trong thực tế, các học viên có cùng một kết quả học tập như nhau ở các khóa đào tạo nhưng kết quả áp dụng của họ khi trở về nơi làm việc lại hoàn toàn khác nhau, bởi lẽ điều này phụ thuộc rất nhiều vào sự hỗ trợ từ phía cơ quan sử dụng lao động, cụ thể là từ các nhà quản lý và các đồng nghiệp. Chính vì vậy, nhiều khi tác động của đào tạo đến tổ chức có thể "bị" đánh giá không chính xác nếu các học viên không được khuyến khích và hỗ trợ áp dụng khi trở về từ các khóa đào tạo. Nếu cơ quan sử dụng lao động không có các biện pháp khuyến khích áp dụng, các đồng nghiệp không tán dương những cái mới mà những người học đem lại cho tổ chức thì

việc người học dễ dàng từ bỏ những cái mới để quay lại với những thói quen cũ trở thành điều tất yếu.

Trong khi các phương pháp có thể nhận được sự đánh giá cao từ các học viên thì nhiều nghiên cứu thực tế cho thấy các học viên ít thay đổi hành vi khi trở về với công việc của mình. Sự "biết" không phải lúc nào cũng giống như sự "làm" (nhận thức không phải lúc nào cũng giống như hành động); nhiều khi những mong muốn, ý định, dự định, mục đích tốt ban đầu dễ dàng bị "vỡ vụn" bởi những thói quen cũ. Các nghiên cứu cho thấy, nhiều người tự hành động theo cách nghĩ mới hơn là tự nghĩ về việc hành động theo cách mới □